

Bản án số:104/2024/HS – ST
Ngày:09 -7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước

Ông Đào Khel

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Mỹ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:100/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:91/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quốc L, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1979; Nơi sinh: Sóc Trăng; Tên gọi khác: Không (Bị cáo khai tại phiên tòa có tên gọi khác: H); Đăng ký thường trú: Số 15, đường P, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Phòng số 8, nhà trọ 58/2A, đường P, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không (Bị cáo khai tại phiên tòa tôn giáo: Thiên chúa giáo); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn:02/12; Con ông Trần H và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2024 đến ngày 23/3/2024 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Phòng Quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Nguyễn Khôn N, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số

462/21/63, đường , khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc L là người không có nghề nghiệp ổn định, vì để có tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 19 tháng 8 năm 2023 đến ngày 22 tháng 8 năm 2023, trong lúc đi lượm phế liệu đã nhiều lần lấy trộm tài sản là thùng rác và cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác công cộng được lắp đặt trên các tuyến đường thuộc Phường 1 và Phường 6, thành phố Sóc Trăng do Phòng Quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng quản lý, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 19 tháng 8 năm 2023, L lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác trên bờ kè đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Sóc Trăng (đối diện tiệm bánh pía Lập Hưng) và lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác trên đường Điện Biên Phủ (gần dốc cầu 30/4), Phường 6, thành phố Sóc Trăng.

Lần thứ hai: Vào ngày 20 tháng 8 năm 2023, L lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 02 thùng đựng rác trên đường Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, thành phố Sóc Trăng; lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 01 thùng đựng rác trên bờ kè đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Sóc Trăng (xéo quán cà phê 142) và lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác trên bờ kè đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Sóc Trăng (đối diện trường tiểu học Lý Thường Kiệt).

Lần thứ ba: Vào ngày 21 tháng 8 năm 2023, L lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 02 thùng đựng rác trước trường tiểu học Lý Thường Kiệt, đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Sóc Trăng; lấy trộm 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 04 thùng đựng rác tại đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, thành phố Sóc Trăng.

Lần thứ tư: Ngày 22 tháng 8 năm 2023, L lấy trộm 04 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 02 thùng đựng rác trước trường trung học cơ sở Lý Thường Kiệt, đường Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Sóc Trăng và lấy 02 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và 02 thùng đựng rác tại đường Ngô Quyền, Phường 1, thành phố Sóc Trăng.

Sau khi lấy trộm được tài sản là các cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác và thùng đựng rác, L cho vào bao rồi để lên xe mô tô biển số 83F4-4992 và điều

khuyến xe về phòng số 08, nhà trọ tại số 58/2A, đường Phạm Hùng, Khóm 3, Phường 8, thành phố Sóc Trăng rồi phân loại ra. Đến sáng hôm sau, L đem đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Nhâm Nguyễn Hoàng Tuấn (Tuấn) tại số 02, đường Coluso, Khóm 3, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng bán với giá 7.000 đồng/ 01 kilogam, tổng cộng L bán được số tiền 350.000 đồng. Sau khi có được tiền L tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 139/KL-HĐĐG ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, kết luận: 13 (mười ba) thùng đựng rác công cộng, loại nhỏ, kích thước: Thùng miệng trên 275 x 275mm, đáy 250 x 250mm, chiều cao 470mm, chất liệu tole kẽm, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 80%, với giá 4.867.200 đồng (Bốn triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm đồng); 20 (hai mươi) cánh cửa đóng mở cửa trụ đựng rác, kích thước 310 x 535mm, chất liệu thép phun sơn tĩnh điện, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 80%, với giá 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản có giá là 10.067.200 đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LiFan, số loại Dream II, biển số 83F4-4992.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Khôn N là người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.067.200 đồng.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS.TPST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Quốc L về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 105/CT-VKS.TPST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Quốc L phạm Tội trộm cắp tài sản và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại đối với tài sản trộm cắp theo kết quả định giá tài sản số tiền là

10.067.200 đồng và xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LiFan, số loại Dream II, biển số 83F4-4992, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Quốc L do xe không có giấy tờ đăng ký xe, không có số khung, số máy và số tiền 600.000 đồng thu giữ của ông Nhâm Nguyễn Hoàng Tuấn do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] [Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại Phòng quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng là ông Nguyễn Khôn N có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án, người đại diện theo ủy quyền của bị hại Phòng quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng ông Nguyễn Khôn N có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của ông Nguyễn Khôn N không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, **Điều 299** của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khôn N theo quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng. Xét lời nhận tội của bị cáo Trần Quốc L tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Trần Quốc L là người không

có nghề nghiệp nên vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng cộng 13 thùng đựng rác và 16 cánh cửa đóng mở của trụ đựng rác công cộng được lắp đặt trên các tuyến đường thuộc Phường 1, thành phố Sóc Trăng do Phòng Quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng quản lý, với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được định giá là 9.027.200 đồng, nên hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo Trần Quốc L đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết những tài sản trên của Nhà nước nhằm phục vụ cho lợi ích của người dân, lợi ích công cộng, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý về trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong 3 lần trộm cắp tài sản của Phòng Quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng là 9.027.200 đồng. Do đó, cáo trạng số 105/CT-VKS.TPST ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Trần Quốc L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến tài sản của Nhà nước một cách trái pháp luật mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, làm cho người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không an tâm lao động, sản xuất. Cụ thể, là đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Sóc Trăng nói riêng và nhiều địa phương khác nói chung luôn gây bức xúc cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để cụ thể hóa hình phạt của bị cáo như sau: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự khai ra những lần phạm tội trước đó, bị cáo có trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế và có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy nhiên, do bị cáo đã thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, mỗi lần chiếm đoạt tài sản đều có giá trị trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự của vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường giá trị tài sản của bị hại **Phòng quản lý đô thị** thành phố Sóc Trăng bị thiệt hại theo kết quả định giá với số tiền 10.067.200 đồng. Xét thấy, việc bị cáo L tự nguyện bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận, tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại **Phòng quản lý đô thị** thành phố Sóc Trăng số tiền 10.067.200 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LiFan, số loại Dream II, biển số 83F4-4992, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Quốc L do xe không có giấy tờ đăng ký xe, xe không số khung, số sườn hợp pháp và số tiền 600.000 đồng của ông Nhâm Nguyễn Hoàng Tuấn giao nộp do có liên quan đến hành vi mua bán tài sản của bị cáo trộm có được.

Đối với lần trộm cắp tài sản ngày 19/8/2023, bị cáo đã lấy trộm 04 cánh cửa đóng mở cửa trụ đựng rác trên bờ kè đường Lý Thường Kiệt, phường 1 và đường Điện Biên Phủ, phường 6, thành phố Sóc Trăng có giá trị được định giá là 1.040.000 đồng, chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng đã có văn bản đề nghị Trưởng Công an thành phố Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Nhâm Nguyễn Hoàng Tuấn là người mua các cánh cửa đóng mở cửa trụ đựng rác và thùng đựng rác của L nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp của người khác mà có, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ đặt ra xem xét, xử lý trách nhiệm của ông Tuấn theo quy định của pháp luật.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với mức hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc lại để đảm bảo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả và nhân thân của người phạm tội đã thực hiện như đã nhận định, phân tích nêu trên.

Về án phí: Bị cáo Trần Quốc L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 và điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Trần Quốc L 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự của vụ án: Buộc bị cáo Trần Quốc L bồi thường cho bị hại Phòng quản lý đô thị thành phố Sóc Trăng số tiền 10.067.200 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LiFan, số loại Dream II, biển số 83F4-4992, đã qua sử dụng của bị cáo Trần Quốc L.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng và phiếu nhập kho cùng ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001160 ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc L là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 503.360 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Quốc L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm. Đối với người đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Khôn Ngoan được quyền kháng cáo bản án tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết công khai, hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoãn thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục THA DS TP Sóc Trăng;
- CQ, THA HS Công an TP Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha